

Số: **1053** /QĐ-BNN-TCLN

Hà Nội, ngày **30** tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành về hoạt động kinh doanh dịch vụ
du lịch sinh thái tại các Vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 585/VPCP-NN, ngày 01/3/2017 của Văn phòng Chính phủ về việc tổ chức kiểm tra toàn bộ các hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái tại các Vườn quốc gia, khu bảo tồn trên cả nước;

Căn cứ văn bản của các Bộ cử thành viên tham gia Đoàn kiểm tra: Bộ Xây dựng (số 152/TTr-TTrXD2 ngày 21/3/2017); Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (số 1188/BVHTTDL-KHTC ngày 23/3/2017); Bộ Tài nguyên và Môi trường (số 630/TCMT-BTĐDSH ngày 27/3/2017);

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành về hoạt động kinh doanh, dịch vụ du lịch sinh thái tại một số Vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên, gồm các ông (bà) có tên sau đây:

1. Ông Cao Chí Công, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và PTNT: Trưởng đoàn;

2. Ông Trần Thế Liên, Vụ trưởng Vụ Bảo tồn thiên nhiên, Tổng cục Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và PTNT: Phó trưởng Đoàn;

3. Ông Phạm Anh Cường, Cục trưởng Cục Bảo tồn đa dạng sinh học, Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường: Thành viên;

4. Ông Đặng Hải Anh, Phòng Thanh tra Xây dựng 2, Thanh tra Bộ Xây dựng: Thành viên;

5. Đại diện Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Thành viên;

6. Đại diện Bộ Tài chính: Thành viên;

7. Đại diện Cục Quản lý xây dựng Công trình, Bộ Nông nghiệp và PTNT: Thành viên;

8. Mời 01 đại diện của Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố, nơi Đoàn đến kiểm tra: Thành viên;

9. Ông Trần Nho Đạt, chuyên viên Vụ Bảo tồn thiên nhiên, Tổng cục Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và PTNT: Thư ký Đoàn;

Điều 2. Nội dung, địa điểm, thời gian kiểm tra

1. Nội dung: Kiểm tra toàn bộ các hoạt động kinh doanh, dịch vụ du lịch sinh thái; đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất hoàn thiện cơ chế chính sách; phát hiện, chấn chỉnh những sai phạm.

2. Địa điểm: tại các Vườn quốc gia, Khu bảo tồn thiên nhiên sau đây: Khu rừng quốc gia Yên Tử, tỉnh Quảng Ninh; Vườn quốc gia Hoàng Liên, tỉnh Lào Cai; Vườn quốc gia Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn; Vườn quốc gia Phong Nha – Kẻ Bàng, tỉnh Quảng Bình; Khu bảo tồn thiên nhiên Bà Nà – Núi Chúa, thành phố Đà Nẵng; Vườn quốc gia Núi Chúa, tỉnh Ninh Thuận; Vườn quốc gia Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang và Vườn quốc gia Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3. Thời gian: dự kiến 30 ngày làm việc. Thời gian cụ thể đối với từng đơn vị kiểm tra, giao Tổng cục Lâm nghiệp có thông báo bằng văn bản.

Điều 3. Nhiệm vụ

1. Đối với Đoàn kiểm tra

- Lập kế hoạch, xây dựng đề cương báo cáo gửi các Vườn quốc gia, Khu bảo tồn thiên nhiên được kiểm tra;

- Tổ chức kiểm tra toàn bộ các nội dung có liên quan đến hoạt động kinh doanh, dịch vụ du lịch sinh thái theo quy định tại Nghị định số 117/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ về tổ chức và quản lý hệ thống rừng đặc dụng; Thông tư số 78/2011/TT-BNNPTNT ngày 11/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định chi tiết thi hành Nghị định số 117/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ và các quy định khác của pháp luật;

- Tổng hợp, báo cáo kết quả; đề xuất Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và PTNT xử lý đối với những trường hợp vi phạm.

2. Đối với các Vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên được kiểm tra

- Báo cáo bằng văn bản về các nội dung có liên quan đến hoạt động kinh doanh, dịch vụ du lịch sinh thái theo mẫu đề cương kèm theo quyết định này.

- Cung cấp hồ sơ, tài liệu theo nội dung kiểm tra và bố trí cán bộ có làm việc với Đoàn kiểm tra.

Điều 4. Kinh phí thực hiện

Các thành viên tham gia Đoàn tự bố trí theo quy định hiện hành. Riêng Chi phí đi lại bằng phương tiện ô tô do Bộ Nông nghiệp và PTNT chi trả.

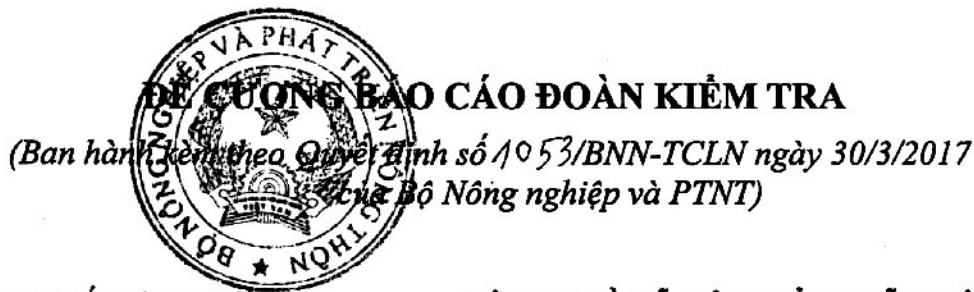
Điều 5. Chánh Văn phòng Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp, Thủ trưởng cơ quan cử thành viên tham gia Đoàn, Giám đốc/Trưởng ban Ban quản lý các Vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên, tổ chức, cá nhân có liên quan và các ông/bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Xây dựng; Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- UBND các tỉnh/thành phố có liên quan;
- BQL các VQG, Khu BTTN có liên quan;
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, TCLN.



Hà Công Tuấn



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO ĐOÀN KIỂM TRA
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1053/BNN-TCLN ngày 30/3/2017
của Bộ Nông nghiệp và PTNT)

Tên cơ quan cấp trên trực tiếp
Tên cơ quan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /....., ngày tháng năm 2017

BÁO CÁO

Tình hình tổ chức hoạt động kinh doanh, dịch vụ du lịch sinh thái

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ VƯỜN QUỐC GIA/KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

Mô tả một số thông tin cơ bản của Vườn quốc gia (VQG) khu bảo tồn thiên nhiên (KBTTN), tại thời điểm báo cáo, cụ thể:

1. Tên VQG, KBTTN
2. Quy mô diện tích đang quản lý
3. Vị trí lâm phận (xã, huyện, tỉnh, số hiệu tiểu khu)
4. Hiện trạng đất đai, tài nguyên rừng
5. Cơ cấu tổ chức của đơn vị
6. Những vấn đề khác có liên quan

II. CÁC NỘI DUNG CỤ THỂ

1. Công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch theo quy định của VQG, KBTTN theo quy định tại Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03/3/2006 của Chính phủ về thi hành Luật Bảo vệ và Phát triển rừng và Nghị định số 117/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ về tổ chức và quản lý hệ thống rừng đặc dụng và Khoản. Trong đó nêu:

- Thời điểm báo cáo: tính từ năm 2006 trở lại đây
- Sự điều chỉnh về quy hoạch của VQG, KBTTN (nếu có). Trong đó:
 - + Diện tích quy hoạch tại thời điểm điều chỉnh
 - + Cơ sở/căn cứ pháp lý điều chỉnh
 - Nội dung cơ bản của quy hoạch hiện nay.

2. Công tác tổ chức kinh doanh, dịch vụ du lịch sinh thái của đơn vị

- Các thủ tục đã thực hiện theo quy định tại Điều 23, Nghị định số 117/NĐ-CP và Điều 8, Thông tư số 78/TT-BNNPTNT (liệt kê cụ thể các văn bản phê duyệt của cấp có thẩm quyền);

- Các hình thức tổ chức DLST (tự tổ chức; liên doanh, liên kết; cho thuê môi trường rừng);
- Quy mô diện tích và các thủ tục đã thực hiện để xây dựng các công trình phục vụ kinh doanh, dịch vụ du lịch sinh thái;
- Diện tích rừng, đất rừng đặc dụng chuyển mục đích sử dụng để xây dựng các công trình; các thủ tục đã thực hiện;
- Quản lý, sử dụng kinh phí thu được từ hoạt động DLST: kinh phí thu được, việc sử dụng, hạch toán trong 3 năm trở lại đây;
- Công tác thanh tra, kiểm tra của đơn vị và của cơ quan có thẩm quyền đã thực hiện;
- Những khó khăn, bất cập trong quá trình tổ chức kinh doanh, dịch vụ du lịch sinh thái.
- Đề xuất kiến nghị./.

Nơi nhận:

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Ghi chú: Trong quá trình triển khai xin liên hệ ông Trần Nho Đạt sdt: 0973.775.912/043.733.3026 hoặc địa chỉ email: nhodatbtt@gmail.com./.